

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Thủy lợi; Chuyên ngành: Kỹ thuật tài nguyên nước

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Lương Bằng

2. Ngày tháng năm sinh: 01/06/1977; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Nghĩa Thái, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số 100 – Cù Chính Lan – Khương Mai – Thanh Xuân – Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Số 100 – Cù Chính Lan – Khương Mai – Thanh Xuân – Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0912008658;

E-mail: nguyenuongbang77@tlu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2000 đến năm 2004: Nghiên cứu viên tại Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam

Từ năm 2005 đến năm 2020: Giảng viên tại Trường Đại học Thủy lợi

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Phòng Hành chính – Tổng hợp; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng phòng

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Thủy lợi

Địa chỉ cơ quan: 175 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Thủy lợi

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 12 tháng 6 năm 2000, ngành: Thủy nông cải tạo đất, chuyên ngành: Quy hoạch và Quản lý hệ thống thủy lợi

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Thủy lợi, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 14 tháng 01 năm 2011, ngành: Kỹ thuật tài nguyên nước, chuyên ngành: Quy hoạch và quản lý tài nguyên nước

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Thủy lợi, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 22 tháng 6 năm 2016, ngành: Kỹ thuật tài nguyên nước, chuyên ngành: Thủy văn và Tài nguyên nước

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Hà Hải, Trung Quốc

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Thủy lợi

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Thủy lợi

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu cải tạo, nâng cấp và nâng cao hiệu quả hệ thống thủy lợi;

- Nghiên cứu, đánh giá và dự báo nguồn nước, hạn hán.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 4 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

- Đã hoàn thành 1 đề tài NCKH cấp Bộ; 1 đề tài NCKH cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 21 bài báo KH, trong đó 9 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 3, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng 0 tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
Không có			

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
----	-------------	-------------------	---------------	-------------------

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

- Có phẩm chất đạo đức, tư tưởng tốt.
- Được đào tạo chính quy về chuyên môn; được đào tạo và có đủ các chứng chỉ sư phạm trong đào tạo bậc đại học; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ.
- Giảng dạy theo đúng mục tiêu, nguyên lý và chương trình giáo dục qui định;
- Gương mẫu trong thực hiện nghĩa vụ công dân và trong thực hiện các qui định của Pháp luật và Điều lệ của Nhà trường.
- Luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín và danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách, công bằng và bảo vệ quyền lợi, lợi ích chính đáng của người học;
- Luôn có ý thức rèn luyện, học tập để nâng cao trình độ chuyên môn và phương pháp giảng dạy.
- Công tác đào tạo, giảng dạy: Tôi đã tham gia vào công tác đào tạo ngành Kỹ thuật tài nguyên nước trên các nhóm công việc sau:
 - + Giảng dạy các môn học cho sinh viên đại học ngành Kỹ thuật tài nguyên nước, Trường Đại học Thủy Lợi; liên tục giảng dạy vượt định mức trong nhiều năm.
 - + Giảng dạy các môn học cho học viên cao học gồm: Học viên ngành Kỹ thuật tài nguyên nước, Trường Đại học Thủy Lợi.
 - + Hướng dẫn sinh viên ngành Kỹ thuật Kỹ thuật tài nguyên nước làm nghiên cứu khoa học.
 - + Hướng dẫn sinh viên, học viên cao học ngành Kỹ thuật Kỹ thuật tài nguyên nước làm đồ án, luận văn tốt nghiệp: Đã hướng dẫn 04 học viên thực hiện và bảo vệ thành công luận văn cao học. Hiện tôi đang tiếp tục hướng dẫn 02 học viên cao học thực hiện luận văn cao học.
 - + Hướng dẫn nghiên cứu sinh làm luận án: Hiện tôi đang hướng dẫn phụ 01 nghiên cứu sinh ngành Kỹ thuật tài nguyên nước.
 - + Tham gia biên soạn 02 Giáo trình cho hệ đại học, ngành Kỹ thuật tài nguyên nước.
 - + Viết sách chuyên khảo, tham khảo phục vụ đào tạo: Đồng tác giả 01 chương sách chuyên khảo quốc tế.
 - + Tham gia trong việc xây dựng đề cương và giảng dạy các môn học: Quy hoạch hệ thống thủy lợi, Quản lý hệ thống thủy lợi, Kỹ thuật tài nguyên nước, Tiêu nước mặt, Tiếp cận bền vững, Kỹ thuật khai thác nước ngầm cho

bạc đại học; môn Kỹ thuật khai thác nước ngầm nâng cao cho bậc cao học.

+ Tham gia Hội đồng cấp Khoa đánh giá đề tài NCKH của sinh viên.

- Thành viên hội đồng đánh giá luận văn cao học ở trong trường Đại học Thủy Lợi.

- Tham gia các hội đồng xét tuyển NCS; Hội đồng đánh giá chuyên đề NCS; Hội thảo mở rộng dự thảo luận án tiến sỹ.

- Công tác nghiên cứu khoa học:

+ Tham gia Hội đồng thẩm định đề cương, nghiệm thu đề tài cấp cơ sở trong Trường.

+ Tích cực chủ trì và tham gia đề tài NCKH các cấp: cấp cơ sở, nhánh cấp Nhà nước.

+ Tích cực công bố các công trình nghiên cứu trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước.

+ Tích cực công bố các báo cáo khoa học tại các hội thảo chuyên ngành trong và ngoài nước.

- Các công tác tham gia hội đồng đánh giá luận văn cao học ở ngoài trường, nghiệm thu các nhiệm vụ NCKH trong và ngoài trường, phản biện bản thảo bài báo cho một số tạp chí ở trong nước; đã góp một phần vào công việc chung như quảng bá thương hiệu của đội ngũ chuyên gia ở trường Đại học Thủy lợi đối với các tổ chức đào tạo/NCKH khác.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên *:

- Tổng số 15 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2009-2010				13	402.1		402.1673.8/140
2	2010-2011				22	93		93/533.51/168
3	2016-2017				16	283.5	45	328.5/703,7/270

3 năm học cuối								
4	2017-2018			2	14	229.5	45	274.5/544.9/270
5	2018-2019			2	18	147	45	192/495.9/270
6	2019-2020				2		45	45/73/67.5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Trung

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Trung Quốc năm 2016

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Không

4. Hướng dẫn NCS, học viên CH, BSCK, BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			

1	Comparison of Spatial–Temporal Scale Between Multiscalar Drought Indices in the South Central Region of Vietnam	CK	Elsevier, năm 2018	6	VC	(143-169)	426/GXN-ĐHTL ngày 19/6/2020
2	Thiết kế hệ thống tưới tiêu	GT	Bách khoa, năm 2020	2	VC	(102-160, 208-320)	427/GXN-ĐHTL ngày 19/6/2020
3	Kỹ thuật Tài nguyên nước	GT	Bách khoa, năm 2020	8	VC	(199-232)	428/GXN-ĐHTL ngày 19/6/2020

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: 1

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					

1	Nghiên cứu đề xuất các mô hình, giải pháp công nghệ khai thác và bảo vệ nguồn nước trong các thành tạo bazant phục vụ cấp nước sinh hoạt bền vững tại các vùng núi cao, khan hiếm nước khu vực Tây nguyên; Đề tài nhánh: Dự báo nhu cầu nước và tác động của dòng chảy đến khai thác và sử dụng nguồn nước dưới đất khu vực Tây nguyên	CN	ĐTĐL.CN-65/15, cấp Bộ	01/12/2015 đến 30/6/2018	27/5/2019, Đạt
2	Nghiên cứu đề xuất mô hình dự báo mưa hạn mùa cho một số vị trí trên lưu vực sông cả	CN	23, cấp Cơ sở	01/01/2017/ đến 31/12/2017	02/3/2018, Khá

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
----	------------------------	------------	------------------	---	---	--	----------------	-------------

Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Khả năng tiêu nước của một vài hệ thống thủy nông ở miền Bắc nước ta	4	Không	Tạp chí khoa học kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường			07 , 215- 219	2004
2	Nâng cao hiệu quả công trình thủy lợi phục vụ đa mục tiêu cho phát triển kinh tế xã hội vùng Đồng bằng sông Hồng	2	Không	Tuyển tập Hội nghị Khoa học thường niên Trường Đại học Thủy lợi			Tuyển tập , 5- 14	2009
3	Phương pháp tính toán lựa chọn quy mô phù hợp trong đầu tư nâng cấp các công trình hồ chứa phục vụ đa mục tiêu tại các tỉnh Trung du, miền núi phía Bắc	2	Không	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường			36 , 95- 102	2012
4	Ảnh hưởng của ENSO tới diễn biến hạn khí tượng ở lưu vực sông Cái	1	Có	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường			46 , 71- 78	2014

5	Ứng dụng mô hình VIC trong đánh giá hạn hán ở lưu vực sông Cái	2	Có	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường			46 , 86-93	2014
6	Relationship between Pacific and Indian Oceans SST and Drought Trends in Vietnam Mekong Delta	2	Có	ACTA Press	Có - Scopus		Proceeding , 56-69	2014
7	Effects of ENSO on SPEI/SPI drought indices in the Vietnam Songcai basin	3	Có	WIT Press	Có - Scopus	1	157 , 453-464	2014
8	Adaptive Neuro-Fuzzy Inference System for drought forecasting in the Cai River Basin in Vietnam	4	Có	Journal of the Faculty of Agriculture Kyushu University	Q3 - SCIE IF: 0.25	11	60 , 2, 405-415	2015

9	Drought assessment in Cai River Basin, Vietnam: a comparison with regard to SPI, SPEI, SSI, and SIDI	4	Có	Journal of the Faculty of Agriculture Kyushu University	Q3 - SCIE IF: 0.25	1	60 , 2, 417-425	2015
10	The assessment of extreme rainfall at Buon Me Thuot city in Central Highlands Vietnam	4	Không	2nd International Conference EVAN			Proceeding , 1-9	2015
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
11	Meteorological drought forecasting based on climate signals using artificial neural network - a case study in Khanhhoa province Vietnam	4	Không	Procedia Engineering	Có - Scopus IF: 1.03	16	154 , 1169-1175	2016

12	Drought forecasting using ANFIS- a case study in drought prone area of Vietnam	3	Có	Paddy and Water Environment	Q2 - SCIE IF: 1.43	10	15 , 03, 1-12	2017
13	Nghiên cứu ứng dụng mô hình ANFIS dự báo lượng mưa vụ phục vụ cho việc lập kế hoạch tưới trên lưu vực sông Cả	1	Có	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường			60 , 18-26	2018
14	Xây dựng bản đồ phân bố hạn khí tượng theo không gian, thời gian cho vùng duyên hải miền Trung sử dụng phương pháp vùng hạn không kề giáp (NCDA)	3	Không	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT			3+4 , 199-204	2018

15	Comparing Machine-Learning Models for Drought Forecasting in Vietnam's Cai River Basin	4	Không	Polish Journal of Environmental Studies	Q2 - SCIE IF: 1.35	2	27 , 06, 2633-2646	2018
16	The impacts of climate change on irrigation water requirement for spring season paddy in Ha Noi city, Ha Nam, Hung Yen and Nam Dinh provinces	2	Không	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường			62 , 111-118	2018
17	Ảnh hưởng của El Nino tới diễn biến hạn hán vùng duyên hải miền Trung theo không gian và thời gian	3	Không	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT			9 , 55-61	2018

18	Application of Artificial Neural Network and Climate Indices to Drought Forecasting in South-Central Vietnam	2	Có	Polish Journal of Environmental Studies	Q2 - SCIE <i>IF: 1.35</i>	1	29 , 1, 1293-1303	2020
19	Land cover change detection in Northwest Vietnam using LANDSAT images and Google Earth Engine	1	Có	Journal of Water and Land Development	Q2 - Scopus <i>IF: 1.5</i>		,	2020
20	Nghiên cứu đánh giá sản phẩm mưa từ nhiệm vụ đo mưa toàn cầu (GPM) cho miền Bắc Việt Nam	1	Có	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường			69 , 118-124	2020

21	Áp dụng mô hình SWAT để đánh giá tác động của canh tác nông nghiệp đến tải lượng dinh dưỡng trên lưu vực sông Công, tỉnh Thái Nguyên	2	Có	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường			69 , 125-132	2020
----	--	---	----	--	--	--	-----------------	------

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 3

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
Không có				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
----	-------------------------------------	---------------------------	--	----------------------	------------

Không có

- Trong đó, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ	Vai trò	Cơ sở giáo dục đại học
Không có			

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày 30 tháng 06 năm 2020

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)